

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2006/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 7 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 04/2005/TTLT-TP-NV ngày 05/5/2005 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý nhà nước về công tác Tư pháp ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 93/TTr-TP ngày 22/6/2006, Công văn số 205/STP-VP ngày 22/6/2006 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1010/SNV ngày 10/7/2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này; đồng thời ban hành Quy chế làm việc của Sở và sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 28/02/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2006/QĐ-UBND
ngày 19 /7/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ TƯ PHÁP

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành án dân sự, công chứng, chứng thực, hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài, lý lịch tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, giám định tư pháp, hòa giải ở cơ sở, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực công tác tư pháp theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình UBND tỉnh chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch đó sau khi được phê duyệt.

2. Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm trình UBND tỉnh, điều chỉnh kế hoạch hoặc xử lý văn bản ngoài kế hoạch trước khi trình UBND tỉnh ký ban hành;

b) Trình UBND tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý công tác tư pháp ở địa phương theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ;

c) Tham gia soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chuyên môn khác của UBND chủ trì soạn thảo theo sự phân công của UBND tỉnh;

d) Thẩm định và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về nội dung thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh;

e) Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

3. Về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật:

a) Giúp UBND tỉnh tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành;

b) Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp huyện; hướng dẫn UBND cấp huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp xã theo quy định của pháp luật;

c) Trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định các biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định pháp luật.

4. Về phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Xây dựng, trình UBND tỉnh kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn, hàng năm ở địa phương; tổ chức thực hiện kế hoạch đó sau khi được phê duyệt;

b) Làm Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh;

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương theo sự phân công của UBND tỉnh;

d) Thống kê và tổ chức các hoạt động xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật ở địa phương;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở xã, phường, thị trấn và ở các cơ quan, đơn vị khác của địa phương theo quy định của pháp luật;

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa-Thông tin giúp UBND tỉnh hướng dẫn việc xây dựng hương ước, quy ước của thôn, làng, ấp, bản, cụm dân cư phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế ở địa phương.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ đối với công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và doanh nghiệp nhà nước của tỉnh.

6. Hướng dẫn, kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động công chứng của Phòng công chứng thuộc Sở theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về chứng thực của UBND cấp huyện, cấp xã trong phạm vi địa phương.

8. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi hành án dân sự trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật; thực hiện một số nhiệm vụ về quản lý tổ chức, cán bộ của cơ quan thi hành án dân sự ở địa phương theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

9. Về quản lý hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài và lý lịch tư pháp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn tỉnh;

b) Chịu trách nhiệm giải quyết các công việc về hộ tịch, quốc tịch, con nuôi có yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh;

c) Cấp Phiếu lý lịch tư pháp và chịu trách nhiệm về việc cập nhật nội dung Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định của pháp luật.

10. Về quản lý luật sư và hoạt động tư vấn pháp luật:

a) Trình UBND tỉnh quyết định cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể Đoàn Luật sư;

b) Cấp, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng Luật sư, Công ty Luật hợp danh, Chi nhánh Văn phòng Luật sư, Chi nhánh Công ty Luật hợp danh, Trung tâm tư vấn pháp luật; Giấy chứng nhận tư vấn viên pháp luật theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện đăng ký hoạt động, đăng ký thay đổi nội dung Giấy phép thành lập tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Công ty Luật nước ngoài tại Việt Nam;

d) Cung cấp thông tin về việc đăng ký hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam và tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam cho các cơ quan Nhà nước, tổ chức và cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật;

đ) Theo dõi việc thuê luật sư nước ngoài, luật sư Việt Nam; việc hợp tác hành nghề, việc nhận luật sư tập sự Việt Nam của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam, việc thuê và hoạt động hành nghề của luật sư nước ngoài tại Văn phòng Luật sư, Công ty Luật hợp danh Việt Nam;

e) Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tư vấn pháp luật; hỗ trợ tổ chức chủ quản của các Trung tâm tư vấn pháp luật trong việc bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho các tư vấn viên pháp luật;

g) Giúp UBND tỉnh kiểm tra hoạt động của Đoàn Luật sư, tổ chức hành nghề luật sư của Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam và Trung tâm tư vấn pháp luật theo thẩm quyền.

11. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước và trực tiếp tổ chức một số hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách ở địa phương theo quy định của pháp luật.

12. Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp, bán đấu giá tài sản, trọng tài thương mại trong phạm vi địa phương theo quy định của pháp luật.

13. Xây dựng, trình UBND tỉnh chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp và tổ chức thực hiện chương trình đó.

14. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư pháp ở cấp huyện và cấp xã.

15. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về lĩnh vực tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức hiện hành của UBND tỉnh.

Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tư pháp ở địa phương theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

18. Quản lý tài chính, tài sản được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Sở

1. Sở Tư pháp làm việc theo chế độ Thủ trưởng, có Giám đốc và từ 1 - 3 Phó Giám đốc.

Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước UBND tỉnh, Bộ Tư pháp và báo cáo trước HĐND tỉnh khi được yêu cầu; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao và toàn bộ hoạt động của Sở.

2. Phó Giám đốc Sở giúp việc cho Giám đốc Sở, được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của Sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc uỷ quyền.

3. Việc bổ nhiệm Giám đốc và Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Tư pháp quy định và theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ. Việc khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Các tổ chức giúp việc cho Giám đốc Sở

1. Văn phòng.

2. Thanh tra.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

a) Phòng Xây dựng, thẩm định và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là phòng Văn bản pháp quy);

b) Phòng Phổ biến và giáo dục pháp luật;

c) Phòng Hành chính tư pháp;

d) Phòng Bổ trợ tư pháp.

Điều 5. Các đơn vị trực thuộc

1. Các đơn vị trực thuộc Sở gồm: Phòng Công chứng số 1; Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi (biên chế do Bộ Tư pháp phân bổ); Trung tâm Trợ giúp pháp lý của tỉnh; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản.

2. Tùy theo nhu cầu công việc, Giám đốc Sở Tư pháp trình UBND tỉnh quyết định thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp (trừ cơ quan Thi hành án dân sự).

3. Giám đốc Sở Tư pháp căn cứ Quyết định này xây dựng và ban hành chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở; trình UBND tỉnh Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở; đồng thời sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn chức danh, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo quy định nhằm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Biên chế của Sở

Biên chế của Sở Tư pháp do Chủ tịch UBND tỉnh giao trong tổng số biên chế hành chính sự nghiệp của tỉnh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Sở Tư pháp có các mối quan hệ công tác như sau

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp: Sở Tư pháp chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Tư pháp; có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ cho UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các Sở, Ban, Ngành: Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nếu nội dung có liên quan đến các Sở, ban, ngành khác thì Sở phải chủ động bàn bạc, phối hợp với Sở, ngành có liên quan để giải quyết những vấn đề quản lý nhà nước có tính liên ngành. Nếu các ngành không thống nhất được thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định.

3. Đối với các huyện, thành phố: Sở Tư pháp quản lý, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ đối với phòng Tư pháp thuộc UBND các huyện, thành phố.

Đồng thời phối hợp với UBND các huyện, thành phố để giải quyết các công việc có liên quan đến lĩnh vực do Sở phụ trách triển khai trên địa bàn huyện, thành phố.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trong toàn ngành.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Giám đốc Sở Tư pháp tập hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Nguyễn Xuân Huế